TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2026/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ 5, ấp Vĩnh Đông, xã An Cư, tỉnh An Giang;

Bị đơn: Bà Trịnh Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 5, ấp Vĩnh Đông, xã An Cư, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1981 và bà Trịnh Thị C, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1981 và bà Trịnh Thị C, sinh năm 1982 thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Như Nguyệt, sinh ngày 29/12/2012. Thống nhất sau khi ly hôn, bà Trịnh Thị C được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngọc Như Nguyệt. Ông D cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng (bằng chữ: Một triệu năm trăm ngàn đồng), kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con

chung đủ 18 tuổi, có đủ khả năng lao động hoặc tài sản tự nuôi sống bản thân, trừ trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Mức cấp dưỡng được điều chỉnh theo từng thời điểm do pháp luật quy định.

Bà C cùng các thành viên gia đình của ông bà (nếu có) không được cản trở nhau trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- *Về tài sản chung:* Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có;

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Quốc D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là *150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng* và án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền *300.000 (Ba trăm nghìn) đồng* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 302035 ngày 03/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện Kiểm sát Khu vực 14 – An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Châu Nam Phú